|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2021/NQ-HĐND  **(Dự thảo)** | *Kon Tum, ngày tháng năm* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi đối với giáo dục phổ thông; nội dung, mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Thông tư số 69/2021/TT-BTC);*

*Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;*

*Xét Tờ trình số... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ...; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số ...BC-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định:

a) Mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư số 69/2021/TT-BTC đối với các kỳ thi: kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện và cấp trường các môn văn hóa; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia.

b) Nội dung, mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi khác trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục - đào tạo cấp tỉnh, cấp huyện và cấp trường, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Kon Tum được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi.

**Điều 2. Mức tiền công cụ thể cho từng chức danh thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi theo quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư số 69/2021/TT-BTC**

1. Mức tiền công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ thi tuyển sinh các lớp đầu cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông; kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa; kỳ thi chọn đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia; tập huấn đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia theo Phụ lục I đính kèm Nghị quyết.

2. Mức tiền công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ thi tuyển sinh các lớp đầu cấp trung học cơ sở; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện/thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) các môn văn hóa; kỳ thi chọn đội tuyển cấp huyện dự thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; tập huấn đội tuyển cấp huyện dự thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh: Áp dụng tương ứng không quá 80% mức chi tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Mức tiền công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường các môn văn hóa; kỳ thi chọn đội tuyển của trường dự thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh; tập huấn đội tuyển cấp trường dự thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh: Áp dụng tương ứng không quá 50% mức chi tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 3. Nội dung, mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tỉnh Kon Tum**

1. Nội dung chi, mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tỉnh Kon Tum, gồm: Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông; Hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Hội thi về làm và sử dụng đồ dùng, đồ chơi, học liệu số/thiết kế video; Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật; Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp; Hội thi các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; Hội thi giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi; Kỳ thi nghề phổ thông; Kỳ thi/kiểm tra cấp chứng chỉ do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Nội dung và mức chi các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo được quy định tại khoản 1 Điều này do cấp huyện chủ trì thực hiện: Áp dụng tương ứng không quá 80% mức chi tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Nội dung và mức chi các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo được quy định tại khoản 1 Điều này do cấp trường chủ trì thực hiện: Áp dụng tương ứng không quá 50% mức chi tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 4. Quy định về nguồn kinh phí**

Nguồn kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Mức chi tiền công quy định tại Nghị quyết này được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian chính thức tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi được quy định tại Điều 2 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 của Nghị quyết này. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức tiền công cao nhất.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trựcHội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp Thứ 2 thông qua ngày … tháng … năm 2021 và có hiệu lực từ ngày … tháng … năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu Quốc hội;  - Bộ Tư pháp *(Cục Kiểm tra VBQPPL);*  - Bộ Giáo dục và Đào tạo;  - Bộ Tài chính;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Báo Kon Tum;  - Đài PT-TH tỉnh;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH** |